

Số: 131/2018/QĐST-HNGĐ

S, ngày 02 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số số 125 /2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2018 giữa:

- *Người yêu cầu:*

+ Ông **Nguyễn Hồ Nguyên P**, sinh năm 1983; Địa chỉ: Tổ 72, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà **Trần Đặng Hoài T**, sinh năm 1988; Địa chỉ: Số 55 Dương Thượng, phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Nguyễn Hồ Nguyên P và bà Trần Đặng Hoài T (giấy chứng nhận kết hôn số 32/2012, quyển số 01/2012, ngày 24 tháng 3 năm 2012 do Ủy ban nhân dân phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hồ Nguyên P và bà Trần Đặng Hoài T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Hồ Nguyên P và bà Trần Đặng Hoài T xác định có 01 con chung tên: Nguyễn Trần Mạnh T, sinh ngày 29.10.2012

Ly hôn, ông Nguyễn Hồ Nguyên P và bà Trần Đặng Hoài T thỏa thuận giao con chung Nguyễn Trần Mạnh T, sinh ngày 29.10.2012 cho bà Trần Đặng Hoài T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi; ông Nguyễn Hồ Nguyên P cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Thời gian bắt đầu cấp dưỡng nuôi con từ tháng 8 năm 2018; cấp dưỡng vào ngày 10 hàng tháng.

Các bên vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hồ Nguyên P và bà Trần Đặng Hoài T đều xác định vợ chồng tự thỏa thuận.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Hồ Nguyên P và bà Trần Đặng Hoài T đều xác định vợ chồng không có nợ chung.

- Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng ông Nguyễn Hồ Nguyên P và bà Trần Đăng Hoài T thỏa thuận mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) ông Nguyễn Hồ Nguyên P và bà Trần Đăng Hoài T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 8854 ngày 17.7.2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- UBND phường T, quận S,
thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

PHÙNG ANH DŨNG